

QUYẾT ĐỊNH số 61/2002/QĐ-BNN ngày 08/7/2002 về việc ban hành Danh mục hàng hóa giống vật nuôi phải công bố tiêu chuẩn chất lượng.

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01 tháng 11 năm 1995 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 86/CP ngày 08 tháng 12 năm 1995 của Chính phủ quy định phân công trách nhiệm quản lý nhà nước đối với chất lượng hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 14/CP ngày 19 tháng 3 năm 1996 của Chính phủ về việc quản lý giống vật nuôi;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khuyến nông và khuyến lâm, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và chất lượng sản phẩm,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Danh mục hàng hóa giống vật nuôi phải công bố tiêu chuẩn chất lượng (có bản Danh mục kèm theo).

Điều 2. Căn cứ yêu cầu thực tế, Danh mục hàng hóa giống vật nuôi phải công bố tiêu chuẩn chất lượng theo quy định tại Điều 1 của Quyết định này sẽ được xem xét để bổ sung, sửa đổi cho phù hợp.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục

Khuyến nông và khuyến lâm, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và chất lượng sản phẩm, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh giống vật nuôi và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn**

Thứ trưởng

BÙI BÁ BỔNG

**DANH MỤC HÀNG HÓA GIỐNG VẬT NUÔI
PHẢI CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN
CHẤT LƯỢNG**

(ban hành kèm theo Quyết định số 61/2002/QĐ-BNN ngày 08/7/2002 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

1. Giống lợn:

- Lợn đực và lợn cái thuần chủng của các giống sau: Lợn Móng cái, Yorkshire, Landrace, Duroc, Pietrain.

- Lợn đực lai (đực cuối cùng) và lợn cái lai cấp ông bà, bố mẹ.

- Lợn thương phẩm nuôi thịt.

- Tinh dịch lợn đực giống.

2. Giống gia cầm: Các giống gia cầm (gà, vịt, ngan, ngỗng, chim...) từ thương phẩm, giống bố mẹ, giống ông bà hoặc giống thuần thuộc các giống sau:

2.1. Giống gà:

- Giống gà công nghiệp hướng thịt: BE, Avian, AA (Arbor Acres), Hubbard, Cobb, Ross, ISA-MPK, ISA - colour.

- Giống gà công nghiệp hướng trứng: Leghorn, Brown Nick, Hyline, ISA Brown, Babcock 380, Gold - line.

- Giống gà chăn thả: Gà Kabir (K43, K400, K27, K2700 v.v...), ISA- JA (gồm các dòng gà mầu), Tam Hoàng (Jiangun và 882), Lương Phượng, Sasso, gà Ai Cập.

- Giống gà nội: Gà Ri (Tàu vàng), Rhode-ri, gà Mía.

2.2. Giống vịt:

- Vịt hướng thịt: Vịt CV. Super M., vịt Bầu.

- Vịt hướng trứng: CV Layer 2000, Khakicampbell, vịt Cỏ.

2.3. Giống ngan:

- Giống ngan Pháp: dòng R₃₁, R₅₁, R71, Super Heavy.

2.4. Giống ngỗng: Rheinland.

2.5. Chim bồ câu: các dòng chim bồ câu Pháp (VN1, Titan, Mimas).

2.6. Trứng giống gia cầm.

3. Giống bò:

3.1. Giống bò sữa: Holstein Friesian, Jersey, bò lai hướng sữa.

3.2. Giống bò thịt: Red Sindhi, Sahiwal, Brahman, Limousine, Charolaise, Crimousine, Simmental, Droughtmaster, bò lai hướng thịt.

3.3. Tinh và phôi bò đông lạnh.

4. Giống thỏ: Thỏ New Zealand, California, Panon.

5. Giống dê: Saanen, Alpine, Jamnapari, Barbari, Beetal, Boer, dê Cỏ, dê Bách thảo, dê lai.

6. Giống ngựa: Ngựa Carbadin, ngựa nội, ngựa lai.

7. Giống trâu: Trâu Murrah, trâu nội.

8. Giống ong: Ong Apis Mellifera Ligustica, ong nội.

9. Giống tầm: Giống tầm O1, O2, A1, A2, A, B, C, D (Mã riêng).

QUYẾT ĐỊNH số 79/2002/QĐ-BNN ngày 28/8/2002 về việc ban hành sửa đổi, bổ sung định mức chi tiêu của Dự án Bảo vệ và Phát triển những vùng đất ngập nước ven biển miền Nam Việt Nam.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01/11/1995 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Hiệp định tín dụng số 3292-VN ngày 24/2/2000 và Hiệp định viện trợ không hoàn lại số TF023742 ngày 27/2/2001 của Đan Mạch ký kết giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Hiệp hội Phát triển quốc tế;

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-TTg ngày 21/2/2000 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Dự án khả thi Bảo vệ và Phát triển những vùng đất ngập nước ven biển miền Nam Việt Nam tại bốn tỉnh Cà Mau, Bạc Liêu, Sóc Trăng, Trà Vinh;